TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày: 20-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Xuân Khanh;
2. Bà Nguyễn Thị Nữ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 306/2024/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 07/02/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hoài T, sinh ngày 01/01/1980. CCCD; 082080011259: Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: Số I, tổ A, ấp I, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh. trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1 (đã chết) và bà Đặng Thị M, sinh năm 1952. Nghề nghiệp: không; Tiền án, tiền sự: không; Vợ Nguyễn Thị T2, sinh năm 1985 (Đã ly hôn). Bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2012; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tại ngoại cho đến; có mặt.

Bị hại: Bà Cao Thị Thùy T3 (đã chết);

*Người đại diện theo pháp luật của bị hại:*Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1955; địa chỉ thường trú: Ấp E, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Cao Thị L, sinh năm 1985; địa chỉ: Số H, đường C, tổ F, khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Thạch Minh T4, sinh năm 1992; địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

2. Ông Phùng Quang M1, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 14 phút ngày 19/7/2023, tại giao lộ Quốc lộ A và đường T, đoạn qua khu phố A, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Hoài T (là người có Giấy phép lái xe hạng B2) đã có hành vi điều khiển xe ô tô con hiệu Hyundai, màu trắng, biển số 84A-045.74 tham gia giao thông đến giao lộ không chú ý quan sát và không tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường (61,2 km/h đến 70,6 km/h trên đoạn đường quy định tốc độ tối đa là 60 km/h) là vi phạm vào khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ nên đã để phần phía trước bên trái đầu xe ô tô va chạm vào mặt bên phải đầu và thân xe mô tô hiệu Honda Vario, màu đen, biển số 78F1-480.43 do chị Cao Thị Thùy T3 điều khiển (từ ngã đường bên trái theo hướng bị can T đi) đang vào giao lộ (hướng chị T3 đi là đèn tín hiệu màu xanh) dẫn đến hậu quả làm bị hại T3 chết, xe mô tô biển số 78F1-480.43 bị hư hỏng (đại diện gia đình bị hại T3 từ chối định giá thiệt hại tài sản).

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông do Phòng C Công an tỉnh B lập ngày 19/7/2023; Biên bản dựng lại hiện trường và Sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T lập ngày 10/3/2024 xác định như sau:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông là khu vực ngã tư giao nhau giữa Quốc lộ A vào đường T, đoạn qua khu phố A, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, đoạn đường xảy ra tai nạn có dải phân cách cứng chia làm hai chiều xe chạy, ở phần đường xảy ra tai nạn có vạch sơn liền nét, đứt nét chia làm ba làn đường xe chạy gồm làn đường dành cho xe ô tô con và xe khách dưới 16 chỗ rộng 3,7 mét; làn đường dành cho xe ô tô rộng 3,75 mét và làn đường dành cho xe mô tô, xe máy, xe đạp rộng 3,3 mét. Đèn tín hiệu tại giao lộ tại thời điểm tiến hành khám nghiệm hoạt động bình thường.

- Điều kiện thời tiết: Ban ngày, trời sáng nắng.

- Hiện trường được đo vẽ lấy trụ điện số 17 làm điểm mốc. Lấy mép lề phải Quốc lộ A làm mép lề chuẩn (hướng từ ngã tư Chợ Đ đến hướng vòng xoay G).

- Dấu vết tại hiện trường:

+ Xe mô tô biển số 78F1-480.43 ngã sang bên trái, đầu xe quay về hướng vòng xoay G. Trục bánh trước cách mép lề chuẩn là 9,1 mét. Trục bánh sau cách mép lề chuẩn là 9,1 mét và cách trục bánh trước bên trái xe ô tô biển số 84A-045.74 là 15 mét.

+ Xe ô tô biển số 84A-045.74 đỗ tại hiện trường, đầu xe quay chếch sang phải vào lề chuẩn. Trục bánh trước bên phải cách mép lề chuẩn là 4,2 mét. Trục bánh sau bên phải cách mép lề chuẩn là 4,7 mét, cách điểm mốc chuẩn là 7,3 mét và cách góc giao lộ của Quốc lộ A và đường T là 8 mét. Trục bánh trước bên trái cách đầu dải phân cách là 4,8 mét.

+ Vết cày của xe mô tô biển số 78F1-480.43 đứt nét, dài 32,2 mét. Đầu vết cày cách mép lề chuẩn là 9,1 mét, cách trục bánh sau bên trái xe ô tô biển số 84A-045.74 là 15,6 mét và cách góc giao giữa đường T và Quốc lộ A là 11,8 mét, cuối vết cày trùng với gác chân sau bên trái.

+ Trục bánh sau bên phải của xe ô tô biển số 84A-045.74 cách điểm mốc (trụ điện số 17) là 7,3 mét.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 08 giờ 10 phút ngày 19/7/2023 của Phòng C Công an tỉnh B xác định dấu vết trên xe mô tô biển 78F1-480.43 như sau:

- Mặt nạ trước của xe bị bể bung ra ngoài.

- Phần mủ bên trái có vết mài mòn dài 26 cm trên mặt nạ trước của xe.

- Phần mủ cánh yếm bên trái của xe có vết mài mòn dài 19 cm, bị bể nứt.

- Phần mủ sườn xe bên trái bị bể nứt và có vết mài mòn dài 57 cm.

- Ốp lốc máy bên trái có vết mài mòn dài 17 cm.

- Cản phía sau bên trái có vết mài mòn dài 30 cm.

- Phần mủ nắp chắn bên dưới phía trong bên phải của xe bị bể, bung ra ngoài.

- Phần mủ ốp thân bên phải xe có dấu vết bể kích thước (10 x 15) cm.

- Vỏ ốp ống xã bị bể.

- Yên xe bị rơi ra ngoài.

* Căn cứ Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông được lập vào lúc 08 giờ 45 phút ngày 19/7/2023 của Phòng C Công an tỉnh B xác định dấu vết trên xe ô tô biển số 84A-045.74 như sau:

- Kính chắn gió phía trước của xe có dấu vết bể kích thước (80 x 80) cm.

- Phần mủ cản trước bên trái của xe bị vỡ nát.

- Nắp ca pô của xe có dấu vết thụng, móp kích thước (37 x 56) cm.

* Căn cứ Kết luận giám định số 343/KL-KTHS(CH) ngày 08/9/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 84A-045.74 và xe mô tô biển số 78F1-480.43 như sau:

- Dấu vết va chạm giữa xe ô tô con biển số 84A-045.74 với xe mô tô biển số 78F1-480.43: Các dấu vết vỡ rách, biến dạng kim loại, trượt xước sơn màu trắng, bám dính màng màu đen (dạng sơn, cao su) trên ốp cản và khung kim loại cản trước, cạnh trước nắp ca bô, biển số phía trước bên trái đầu xe ô tô con có chiều từ trước về sau, từ trái qua phải phù hợp với các dấu vết vỡ nhựa, biến dạng kim loại, trượt xước tróc sơn màu đen, mài mòn cao su các bộ phận mặt phải bánh xe trước, vè chắn bùn sau bánh xe trước, phuộc trước, bửng chắn gió, bệ để chân trước, ốp nhựa thân xe, gác chân sau, két nước và khung sườn hông phải của xe mô tô có chiều từ phải qua trái, từ trước về sau.

- Cơ chế hình thành dấu vết trên xe ô tô con biển số 84A-045.74 với xe mô tô biển số 78F1-480.43 là: Phần phía trước bên trái đầu xe ô tô con va chạm vào mặt bên phải đầu và thân xe mô tô làm xe mô tô đổ ngã bên trái trượt trên mặt đường, tạo ra dấu vết trên phương tiện.

- Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô con biển số 84A-045.74 với xe mô tô biển số 78F1-480.43 chiếu xuống mặt đường là khu vực phía trước đầu vết cày xe mô tô (ký hiệu số 3) trên sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông.

* Căn cứ Kết luận giám định số 250/KL-KTHS ngày 19/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận tốc độ các phương tiện như sau:

- Vận tốc xe ô tô trước khi xảy ra tai nạn (ứng với thời gian hiển thị trên video 19-07-2023 04:54:14) là từ 61,2 km/h đến 70,6 km/h.

Quá trình xác minh và điều tra, chị Cao Thị L, sinh năm 1985, trú tại số H, đường C, tổ F, khu phố B, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (là đại diện theo ủy quyền của gia đình chị Cao Thị Thùy T3) yêu cầu Nguyễn Hoài T bồi thường tổng số tiền là 313.500.000đ (ba trăm mười ba triệu, năm trăm nhìn đồng) bao gồm: Tiền chi phí mai táng là 122.500.000 đồng (có hóa đơn chứng từ kèm theo), tiền viện phí và thuê xe đưa về nhà là 11.000.000 đồng (tiền viện phí có hóa đơn, tiền thuê xe không có hóa đơn), tiền tổn thất tinh thần là 180.000.000 đồng (100 tháng lương tối thiểu). Quá trình điều tra, Nguyễn Hoài T đã bồi thường số tiền 50.000.000 đồng.

Đối với xe ô tô hiệu Hyundai, màu trắng, biển số 84A-045.74, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe ô tô trên là của anh Thạch Minh T4, sinh năm 1992, đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp B, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Do đó, ngày 25/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã lập biên bản giao trả xe ô tô trên cho anh Thạch Minh T4. Đối với thiệt hại của xe ô tô hiệu Hyundai, màu trắng, biển số 84A-045.74 thì anh T4 không yêu cầu Nguyễn Hoài T bồi thường.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Vario, màu đen, biển số 78F1-480.43, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe mô tô trên do anh Phùng Quang M1, sinh năm 1998, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Anh M1 cho biết sau khi mua xe mô tô thì anh M1 cho bạn là chị Cao Thị Thùy T3 quản lý và sử dụng làm phương tiện đi lại, hiện tại anh M1 không có yêu cầu gì về xe mô tô trên. Do đó, ngày 25/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã lập biên bản giao trả xe mô tô trên cho Cao Thị L.

Đối với Giấy phép lái xe hạng B2, số 800039018676 do Sở Giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 11/12/2019, có giá trị đến ngày 11/12/2029 tên Nguyễn Hoài T, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển Giấy phép lái xe nêu trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Cáo trạng số 08/CT-VKSTDM ngày 20/12/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Nguyễn Hoài T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hoài T, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài T từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại bà Cao Thị L yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí cứu chữa, điều trị tại bệnh viện C1, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cho mẹ bị hại tổng số tiền là 456.420.000đồng, gia đình bị hại đã nhận 50.000.000đồng của bị cáo, do đó tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 406.420.000đồng bị cáo đồng ý thanh toán số tiền trên cho gia đình bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Hoài T có

trách nhiệm bồi thường cho bà Cao Thị L là người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 406.420.000đồng.

Về biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo Giấy phép lái xe hạng B2, số 800039018676 do Sở Giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 11/12/2019, có giá trị đến ngày 11/12/2029 tên Nguyễn Hoài T.

- Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một qua phần tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm luận tội và mức hình phạt đề nghị.

Lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo, lao động, lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 06 giờ 14 phút ngày 19/7/2023, tại giao lộ Quốc lộ A và đường T, đoạn qua khu phố A, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Nguyễn Hoài T (là người có Giấy phép lái xe hạng B2) đã có hành vi điều khiển xe ô tô con hiệu Hyundai, màu trắng, biển số 84A-045.74 tham gia giao thông đến giao lộ không chú ý quan sát và không tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường (61,2 km/h đến 70,6 km/h trên đoạn đường quy định tốc độ tối đa là 60 km/h) là vi phạm vào khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ nên đã để phần phía trước bên trái đầu xe ô tô va chạm vào mặt bên phải đầu và thân xe môtô hiệu Honda Vario, màu đen, biển số 78F1-480.43 do chị Cao Thị Thùy T3 điều khiển (từ ngã đường bên trái theo hướng bị can T đi) đang vào giao lộ (hướng chị T3 đi là đèn tín hiệu màu xanh) dẫn đến hậu quả làm bị hại T3 chết, xe mô tô biển số 78F1-480.43 bị hư hỏng. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã vi phạm khoản 1 Điều 12 và khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ và đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người bị hại. Với tình hình tai nạn giao thông phức tạp như hiện nay, là do ý thức không chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông mà phần lớn là lỗi của người điều khiển phương tiện vi phạm Luật giao

thông đường bộ, dẫn đến gây tai nạn cho người khác khi tham gia giao thông. Hậu quả của những hành vi này là gây thiệt hại nghiêm trọng đến tính mạng sức khỏe, tài sản của bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ hành vi, nhân thân, mức độ lỗi của bị cáo mà có mức hình phạt tương xứng.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của bản thân. Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục một phần hậu quả. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Căn cứ nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ cũng như hậu quả xảy ra, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa chị Cao Thị L là người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu Nguyễn Hoài T bồi thường chi phí cứu chữa, điều trị tại bệnh viện C1, tổn thất tinh thần và cấp dưỡng cho mẹ bị hại tổng số tiền là 456.420.000đồng, gia đình bị hại đã nhận 50.000.000đồng của bị cáo, do đó tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền là 406.420.000đồng bị cáo Nguyễn Hoài T đồng ý thanh toán số tiền trên cho bị hại. Do bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại đều thống nhất nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo Nguyễn Hoài T có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại là 406.420.000đồng.

[8] Về biện pháp tư pháp: Xét thấy không áp dụng khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên trả lại cho bị cáo T giấy phép lái xe hạng B2, số 800039018676 do Sở Giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 11/12/2019, có giá trị đến ngày 11/12/2029 tên Nguyễn Hoài T.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Hoài T phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 591 của Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường ngoài hợp đồng.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài T 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Áp dụng khoản 4 Điều 123 của Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật Dân sự 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoài T bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại bà Cao Thị L số tiền 406.420.000 đồng (Bốn trăm lẻ sáu triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả cho bị cáo Giấy phép lái xe hạng B2, số 800039018676 do Sở Giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 11/12/2019, có giá trị đến ngày 11/12/2029 tên Nguyễn Hoài T

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 055.25 ngày 25/12/2024 giữa Công an thành phố T – Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hoài T nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 10.128.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Phong